

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 301/2025/HS-PT
Ngày 26 - 6 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Bà Lê Kim Đó.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Đức Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phiên tòa phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 157/2025/HS-PT ngày 17 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Đình Minh D. Do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Đình Minh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Đình Minh D, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai;

Số CCCD: 075086013821; Nơi cư trú: Tổ B, khu phố B, phường X (nay là khu phố H, phường X), thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Đình Minh L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1965; có vợ tên Vũ Thị Thúy T, sinh năm 1988 và có 02 con, sinh năm 2009, 2019; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 22/9/2023 Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 139/2023/HS-ST.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 01/10/2013 Ủy ban nhân dân thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 221/QĐ-UBND.

+ Ngày 15/12/2015 Công an phường X, thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Đồng Nai xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 119/QĐ-XPVPHC.

+ Ngày 28/7/2016 Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố L), tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 74/2016/HSST.

+ Ngày 28/02/2017 Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố L), tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 38/2017/HSST.

+ Ngày 24/10/2024, Công an xã B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 21/QĐ-XPHC Bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2024 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

Trong vụ án còn có bị hại Công ty TNHH F nhưng không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đình Minh D có mối quan hệ quen biết với đối tượng tên T1 chưa rõ nhân thân, lai lịch. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, D đang ở nhà thì T1 điều khiển xe mô tô hiệu Attila màu vàng, biển số 60B7-366.45 đến rủ D đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T1 điều khiển xe chở D đi qua nhiều tuyến đường khác nhau nhằm tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, T1 chở D đến khu vực tường rào của Công ty Trách nhiệm hữu hạn F - Khu công nghiệp L, thuộc ấp A, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, D và T1 cắt giấu xe vào bụi cây rồi trèo tường vào bên trong Công ty Trách nhiệm hữu hạn F. Sau khi tìm kiếm, D và T1 đã lấy trộm được 153 kg sắt phế liệu sau đó chuyển ra ngoài khu vực hàng rào. Khi đang để số sắt này lên xe để chuyển đi thì bị lực lượng Công an xã B đang đi tuần tra, phát hiện và bắt quả tang. Lúc này, D đang ngồi trên xe để giữ thăng bằng cho xe nên không bỏ chạy được, còn T1 trèo qua hàng rào chạy vào lô cao su tẩu thoát. Tại cơ quan điều tra, D khai nhận toàn bộ hành vi đã gây ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 73/HĐĐGTSTTTHS ngày 21/10/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L kết luận: 153 kg sắt vụn (sắt ống tròn) bị rỉ sét, loại phế liệu (thời điểm ngày 18/10/2024), có giá trị: 1.116.900 đồng.

Về vật chứng thu giữ: 153 kg sắt dạng phế liệu đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty Trách nhiệm hữu hạn F; 01 xe mô tô gắn máy hiệu SYM, số loại Attila, biển số 60B7-366.45.

Về dân sự: Công ty TNHH F đã nhận tại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 06 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bị cáo Hoàng Đình Minh D 01 (một) năm tù vì tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/3/2025, bị cáo Hoàng Đình Minh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Kiểm sát viên đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Đình

Minh D theo tội danh và điều luật tại bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo D kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Đình Minh D làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình Minh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm; trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 5.000.000 đồng, hành vi của bị cáo D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào mới so với phiên tòa sơ thẩm.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Đình Minh D.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Đình Minh D để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Đình Minh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Đình Minh D.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 06/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Hoàng Đình Minh D** 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

2. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Đình Minh D để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đình Minh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Long Khánh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Long Khánh;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Long Khánh;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kiều Vân

